

Số: /2023/QĐST - VDS

D, ngày 23 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết”

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH B

Với thành phần giải quyết việc dân sự sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hoàng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Đinh Thị Khuyến – Thư ký
Toà án nhân dân huyện D, tỉnh B.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh B tham gia phiên họp: Ông
Trương Quốc Khanh - Kiểm Sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh B
tiến hành mở phiên họp sơ thẩm công khai để giải quyết việc dân sự thụ lý số
19/2023/TLST-VDS ngày 07/10/2022 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là
đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm số 03/2023/QĐST-VDS ngày
14 tháng 3 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Thành D, sinh năm
1977, địa chỉ: Số 297 ấp Phú Tự, xã Ph, thành phố B, tỉnh B.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị Kim T, sinh năm 1980;
nơi cư trú cuối cùng: Ấp K, xã A, huyện D, tỉnh B.

Người yêu cầu có mặt tại phiên họp. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên
quan vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Đ và bà T là vợ chồng chung sống năm 2003, có đăng ký kết hôn tại
Ủy ban nhân dân xã A, huyện D, tỉnh B năm 2003. Sau khi đăng ký kết hôn thì
vợ chồng chung sống tại Ấp K, xã A, huyện D, tỉnh B. Quá trình chung sống
ông Đ và bà T có một người con chung tên Nguyễn Ngọc Nh, sinh ngày
03/3/2003. Đến tháng 11/2004 thì bà T bỏ đi khỏi địa phương, để lại con chung
cho ông Đ nuôi dưỡng cho đến nay. Ông Đ đã báo chính quyền địa phương và tổ

chức đi tìm kiếm khắp nơi nhưng cho đến nay không có tin tức gì. Vì vậy, ông Đ làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với bà T. Ngày 13/3/2018, Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh B có Quyết định số 05/2018/QĐST-VDS về việc tuyên bố bà T mất tích. Theo đơn yêu cầu của ông Đ, ngày 05/11/2018 Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh B giải quyết cho ông Đ ly hôn với bà T theo Bản án số 41/2018/HNGĐ-ST. Vì bà T đã được Tòa án tuyên bố mất tích từ ngày 13/3/2018 cho đến nay nhưng vẫn không có tin tức nào xác thực việc bà T còn sống. Vì vậy, ông Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố bà T đã chết để gia đình có đầy đủ giấy tờ để làm xác nhận chứng tử cho bà T.

Tại phiên họp ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh B: Tòa án đã tiến hành đúng theo quy định tại các Khoản 3 Điều 27, 369, 370, 371, 372, 384, 385, 388, 392, 393 Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ việc. Đề nghị áp dụng Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 tuyên bố bà Lê Thị Kim T, sinh năm 1980; nơi cư trú cuối cùng: Ấp K, xã A, huyện D, tỉnh B là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện D nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Người yêu cầu có đơn yêu cầu “tuyên bố một người là đã chết”, đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Khoản 3 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015. Nơi cư trú cuối cùng của bà Lê Thị Kim T là Ấp K, xã A, huyện D, tỉnh B, theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 35, Điểm b Khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh B.

[2] Xét yêu cầu của người yêu cầu: Ông Nguyễn Thành Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với bà Lê Thị Kim T.

Ngày 13/3/2018, Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh B có Quyết định số 05/2018/QĐST-VDS về việc tuyên bố bà T mất tích. Vì bà T đã được Tòa án tuyên bố mất tích từ ngày 13/3/2018 cho đến nay nhưng vẫn không có tin tức nào xác thực việc bà T còn sống. Vì vậy, ông Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố bà T đã chết để gia đình có đầy đủ giấy tờ để làm xác nhận chứng tử cho bà T. Sau khi thụ lý giải quyết, Tòa án đã tiến hành làm đúng các thủ tục quy định tại Điều

384, 385 và 388 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng cho đến nay đã hết thời hạn 04 tháng mà không có tin tức gì về bà T.

Như vậy, căn cứ Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015, Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Thành Đ về việc tuyên bố bà Lê Thị Kim T đã chết.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Thành Đ phải nộp theo quy định pháp luật.

[4] Về chi phí đăng tin, đăng báo: Ông Nguyễn Thành Đ chịu toàn bộ.

[5] Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Căn cứ vào Khoản 3 Điều 27, 369, 370, 371, 372, 384, 385, 388, 392, 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 71 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” của ông Nguyễn Thành Đ.

Tuyên bố bà Lê Thị Kim T, sinh năm 1980; nơi cư trú cuối cùng: Ấp K, xã A, huyện D, tỉnh B là đã chết.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Thành Đ phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0010942 ngày 30/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh B.

3. Về chi phí đăng tin, đăng báo: Ông Nguyễn Thành Đ chịu 2.754.000 đồng (hai triệu bảy trăm năm mươi bốn ngàn đồng) theo Biên bản làm việc ngày 14/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện D. Ông Đ đã nộp xong.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án nhân dân huyện D ra quyết định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh B;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- UBND xã A, huyện D Tiếng, tỉnh B;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Hoàng